



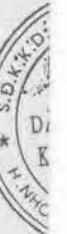
**CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ
ĐẦU TƯ KHAI THÁC CẢNG PHƯỚC AN**



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ
ĐẦU TƯ KHAI THÁC CẢNG PHƯỚC AN**

NĂM 2011

Đồng Nai, tháng 03 năm 2012



I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.

1. Những sự kiện quan trọng:

- Việc thành lập
 - ❖ Ngày 25/05/2007, Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam (PVN) và UBND tỉnh Đồng Nai ký Thỏa thuận hợp tác đầu tư, theo đó PVN và Đồng Nai phối hợp triển khai đầu tư dự án Cảng Phước An.
 - ❖ Ngày 03/03/2008, Chủ tịch Hội đồng Quản trị Tập đoàn Dầu khí Việt Nam ban hành Nghị quyết số 1437/NQ-DKVN Phê duyệt phương án thành lập Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An bao gồm các cổ đông là đơn vị thành viên của PVN và của tỉnh Đồng Nai để triển khai đầu tư dự án Cảng Phước An.
 - ❖ Ngày 29/04/2008 tại Đồng Nai, Đại hội đồng Cổ đông đã thông qua việc thành lập Công ty với tên gọi: Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An (PAP).
 - ❖ Ngày 14 tháng 05 năm 2008, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4703000541 cho Công ty PAP với vốn điều lệ của Công ty là 500 tỷ đồng.

- Tên gọi:

- Tên Công ty bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ ĐẦU TƯ KHAI THÁC CẢNG PHƯỚC AN.
- Tên Công ty bằng tiếng Anh: PETROVIETNAM PHUOC AN PORT INVESTMENT & OPERATION JOINT STOCK COMPANY.
- Tên viết tắt của Công ty: PHUOC AN PORT (PAP).

d. Logo của Công ty :



- Mã số thuế : 3601010336
- Trụ sở chính : Tòa nhà Tín nghĩa, Khu công nghiệp Nhơn Trạch III, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.
- Điện thoại : 0613 569 534
- Fax : 0613 569 557
- Email : phuocanport@vnn.vn

- Niêm yết:

Ngày 06/05/2010, Ủy ban chứng khoán Nhà nước (UBCK NN) đã ban hành Văn bản số 110/CQDD-NV công nhận PAP là Công ty đại chúng.

2. Quá trình phát triển:

2.1 Ngành nghề kinh doanh:

- ❖ Đầu tư khai thác phát triển Cảng và Khu hậu cần;



- ❖ Đầu tư xây dựng và vận hành căn cứ dịch vụ container, kho bãi hàng hóa tổng hợp và các công trình chuyên ngành (hệ thống kho chứa các sản phẩm Dầu khí) và các dịch vụ hậu cần logistic;
- ❖ Kinh doanh vận tải biển, vận tải đường thủy và đường bộ, đại lý tàu biển, vận chuyển dầu thô và các sản phẩm lọc hóa dầu;
- ❖ Thuê và cho thuê các phương tiện vận tải, thiết bị bốc xếp nâng hạ;
- ❖ Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư thiết bị;
- ❖ Đầu tư nhà ở công nhân viên, nhà làm việc và nhà văn phòng (trong khu vực dự án);
- ❖ Sửa chữa, thi công, lắp đặt trang thiết bị cho công trình dầu khí và phương tiện thủy;
- ❖ Cho thuê trang thiết bị, máy móc dụng cụ phục vụ cho các ngành công nghiệp;
- ❖ Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa.

2.2 Tình hình hoạt động:

- ❖ Tính đến hết năm 2011, Công ty đã hoàn thành tất cả các thủ tục chuẩn bị đầu tư Dự án, Quy hoạch và Dự án đầu tư đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt/chấp thuận, nhận được đất sạch sẵn sàng cho việc triển khai đầu tư xây dựng Dự án.
- ❖ Hiện tại, Công ty đã hoàn thành: Phương án thiết kế Phân kỳ 1 của Dự án; Phương án kiến trúc, Thiết kế bản vẽ thi công và Dự toán công trình Nhà văn phòng PAP; Công ty đang tích cực triển khai để sớm hoàn thành Thiết kế bản vẽ thi công và Dự toán Phân kỳ 1 của Dự án.

3. Định hướng phát triển

3.1 Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- ❖ Hoàn thành đầu tư xây dựng và vận hành khai thác Cảng Phước An gồm 10 bến (06 bến container và 04 bến tổng hợp), đón tàu có tải trọng đến 60.000 DWT.
- ❖ Xây dựng Khu dịch vụ hậu cần với công năng lưu trữ, trung chuyển hàng hóa và các dịch vụ logistics khác đảm bảo tính đồng bộ phục vụ và hỗ trợ cho hoạt động của cảng, phát triển Khu dịch vụ hậu cần thành trung tâm trung chuyển hàng hóa của cả khu vực.
- ❖ Xây dựng Công ty trở thành một trong những đơn vị hàng đầu trong lĩnh vực Cảng biển và logistics.

3.2 Chiến lược phát triển trung hạn và dài hạn:

- Tổng quát:
 - ❖ Đầu tư xây dựng dự án theo từng phân kỳ trên nguyên tắc đầu tư đến đâu khai thác đến đó đảm bảo việc sử dụng vốn hiệu quả.
 - ❖ Hợp tác đầu tư với các đối tác trong và ngoài nước cùng triển khai đầu tư xây dựng dự án.

- ❖ Đẩy mạnh công tác kinh doanh, xây dựng thị trường, quảng bá thương hiệu, tuyển dụng và đào tạo đội ngũ CBCNV có chuyên môn, nghiệp vụ cao.
- Cụ thể:
 - ❖ Phấn đấu hoàn thành đầu tư xây dựng Phân kỳ 1, đưa vào vận hành khai thác vào năm 2014.
 - ❖ Tiến hành triển khai Phân kỳ 2 và các Phân kỳ tiếp theo của dự án ngay khi có nhu cầu.
 - ❖ Tăng cường mở rộng thị trường trong nước, trong khu vực và trên thế giới.

II. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY.

1. Những nét chính trong năm 2011:

- ❖ Hội đồng quản trị Công ty (HĐQT) hoạt động theo các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và theo Quy chế hoạt động của HĐQT để thi hành các nhiệm vụ do Đại hội đồng Cổ đông giao cho: Quản lý, giám sát, chỉ đạo và hỗ trợ Ban điều hành Công ty trong công tác sản xuất kinh doanh; Phê duyệt các vấn đề theo phân cấp quản lý để Giám đốc triển khai thực hiện.
- ❖ Trong năm 2011, HĐQT Công ty đã nghiêm túc tuân thủ Điều lệ và làm tròn vai trò là đại diện các Cổ đông tập trung điều hành và quản lý Công ty theo Điều lệ và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông Công ty.
- ❖ Ngoài công tác quản lý giám sát, HĐQT đã thường xuyên nắm bắt và tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai nhiệm vụ của Ban Giám đốc Công ty.
- ❖ Trong năm 2011, HĐQT đã tiến hành tổ chức các phiên họp HĐQT định kỳ. Đối với các công việc mà không cần tổ chức họp, HĐQT thực hiện việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản, để Chủ tịch HĐQT ban hành Nghị quyết triển khai theo đúng quy định.
- ❖ Tháng 8/2011, HĐQT đã tổ chức Đại hội Cổ đông bất thường để thông qua các vấn đề: phê chuẩn việc miễn nhiệm và bổ nhiệm thành viên HĐQT, BKS Công ty; đổi tên gọi với chức danh Tổng Giám đốc Công ty.
- ❖ Năm 2011, Công ty đã thực hiện việc trả thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS theo đúng phê duyệt của Đại hội Cổ đông thường niên năm 2011.
- ❖ HĐQT đánh giá năm 2011 HĐQT Công ty đã thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ chính mà Đại hội đồng Cổ đông giao.

2. Tình hình thực hiện trong năm:

- ❖ Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2011 của Công ty như sau:

(CHỖ ĐÓNG CHỮ)
 TỰ
 NG
 ĐÓNG

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện
1	Vốn điều lệ	1.000,00	440,00
2	Doanh thu	60,40	58,10
3	Lợi nhuận trước thuế	0,64	7,10
4	Lợi nhuận sau thuế	0,48	5,80
5	Thuế và các khoản nộp NSNN	0,16	1,29

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm:

- ❖ Trong năm 2011, Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn tất các thủ tục để Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam - PTSC tiếp nhận toàn bộ phần vốn góp từ 02 đơn vị của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam là Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam - PVC và Tổng công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam - PVFC theo Nghị quyết của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai của Công ty:

- ❖ Phát triển Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An ổn định và bền vững; Triển khai đầu tư xây dựng từng phân kỳ theo hình thức cuốn chiếu, vận hành và khai thác hiệu quả từng phân kỳ; Cung cấp các sản phẩm dịch vụ đa dạng, trong đó dịch vụ cảng và logistics là sản phẩm nòng cốt, đảm bảo đáp ứng nhu cầu dịch vụ cảng của khu vực.
- ❖ Hoàn thành đầu tư xây dựng và đưa vào vận hành khai thác Phân kỳ I của dự án; Tiếp tục mở rộng hợp tác đầu tư với các đối tác trong và ngoài nước để triển khai đầu tư các Phân kỳ tiếp theo; Ưu tiên hợp tác với các đối tác lớn hoạt động trong lĩnh vực cảng biển, dịch vụ hậu cần, dịch vụ vận tải biển và có thế mạnh về tài chính để tạo sức cạnh tranh và đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án.

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2011:

- ❖ Cơ cấu tài sản:
 - ✓ Tài sản dài hạn/tổng số tài sản : 39,2%
 - ✓ Tài sản ngắn hạn/tổng số tài sản : 60,8 %
- ❖ Khả năng sinh lời :
 - ✓ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản : 1,23%
 - ✓ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần : 44,6%
 - ✓ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/nguồn vốn chủ sở hữu : 1,3%
- ❖ Khả năng thanh toán:
 - ✓ Khả năng thanh toán nhanh : 10,2 lần
 - ✓ Khả năng thanh toán hiện hành : 23,6lần

❖ Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2011:

✓ Tổng tài sản	: 471,35 tỷ đồng
* Tài sản ngắn hạn	: 286,6 tỷ đồng
* Tài sản dài hạn	: 184,8 tỷ đồng
* Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	: 4,2%
* Vốn chủ sở hữu/ Tổng vốn	: 95,8%
✓ Tổng số trái phiếu thường lưu hành đến 31/12/2011:	0 trái phiếu;
✓ Tổng số cổ phiếu phổ thông lưu hành đến 31/12/2011:	44.000.000 cổ phiếu;
✓ Số lượng cổ phiếu quỹ	: 0 cổ phiếu;
✓ Cổ tức tạm ứng đồng/cổ phiếu.	: 0%, tương đương 0
✓ Thu nhập trên mỗi cổ phần	: 131 đồng/cổ phiếu.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2011 là năm đầu tiên Công ty thực hiện kế hoạch 5 năm (2011 – 2015) và là năm Công ty kết thúc giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án cảng Phước An để sẵn sàng cho việc triển khai đầu tư xây dựng dự án.

Triển khai Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011 do Đại hội đồng cổ đông và HĐQT Công ty giao, ngay từ đầu năm Ban lãnh đạo Công ty đã quyết liệt chỉ đạo các Phòng, ban chức năng bám sát từng công việc cụ thể, đồng thời đề ra các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và tháo gỡ kịp thời các khó khăn vướng mắc. Kết quả Công ty đã hoàn thành các nhiệm vụ đề ra, cụ thể như sau:

- ❖ Công tác đền bù giải phóng mặt bằng: Công ty đã hoàn thành công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, nhận đất với tổng diện tích khoảng trên 270ha đủ cho việc triển khai Dự án, trong đó: Khu cảng: Công ty nhận đất, ký hợp đồng thuê đất và đã nhận Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với diện tích 157,29 ha; Khu Dịch vụ hậu cần Cảng: Công ty đã hoàn tất việc bồi thường, giải phóng mặt bằng phần vị trí trọng yếu với diện tích 55,42ha.
- ❖ Công tác lập dự án đầu tư xây dựng công trình: Công ty đã hoàn thành các thủ tục liên quan đến việc chấp thuận/ phê duyệt của các cấp có thẩm quyền như Bộ Giao thông Vận tải chấp thuận thiết kế cơ sở, Cục Hàng hải Việt Nam thỏa thuận tuyến mép bến, Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, và đã được Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt.
- ❖ Phân kỳ 1 của Dự án: Công ty đang thực hiện việc Thiết kế bản vẽ thi công, lập Dự toán Phân kỳ 1 của Dự án. Quá trình thực hiện Công ty luôn nghiên cứu, cập nhật tình hình thị trường, tình hình kinh tế xã hội, các yếu tố khác có thể ảnh hưởng đến Dự án cũng như Phân kỳ 1 của Dự án để phân tích, đánh giá từ đó phối hợp với đơn vị tư vấn thiết kế cân nhắc quy mô đầu tư, mức đầu tư của Phân kỳ 1 cho phù hợp với tình hình thực tế.



5703
CÓ
CỔ
LIÊN
HỘI
PH

- ❖ Công trình nhà văn phòng PAP: Công ty đã tiến hành triển khai thiết kế bản vẽ thi công và lập dự toán công trình Nhà văn phòng PAP theo phương án kiến trúc đã được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt. Trong quá trình thiết kế, Công ty đã thường xuyên phối hợp chặt chẽ với đơn vị tư vấn để đảm bảo thiết kế phù hợp nhất với nhu cầu sử dụng của Công ty. Đến nay, đơn vị tư vấn đã hoàn thành thiết kế, Công ty tiếp tục rà soát và tổ chức thẩm tra, thẩm định.
- ❖ Công tác thị trường: Công ty đã tổ chức triển khai nghiên cứu thị trường, thu thập các thông tin về tình nhu cầu thị trường, điều kiện hạ tầng giao thông, tình hình kinh tế xã hội và các yếu tố khác có liên quan đến Dự án. Từ đó phân tích, đánh giá, xây dựng bức tranh toàn cảnh thị trường. Kết quả của Công tác thị trường được sử dụng hiệu quả trong công tác quản lý Dự án, cũng như công tác hợp tác đầu tư.
- ❖ Công tác hợp tác đầu tư: Công ty đã liên hệ với nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước để kêu gọi hợp tác đầu tư. Trong quá trình tiếp xúc và làm việc, các đối tác cũng như các đơn vị Tư vấn đều bày tỏ thiện chí với Dự án, đánh giá cao tác phong làm việc và kinh nghiệm của đội ngũ làm công tác hợp tác đầu tư của Công ty, một số đối tác thực sự chí thú đã thuê đơn vị tư vấn độc lập đánh giá Dự án. Hiện tại, Công ty đã ký kết biên bản hợp tác đầu tư với một số nhà đầu tư trong và ngoài nước và đang tích cực trao đổi, đàm phán với các đối tác về khả năng và phương thức hợp tác.

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được:

- ❖ Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:
 - ✓ Hoàn tất việc xây dựng hệ thống văn bản quy phạm phù hợp với điều kiện hoạt động của Công ty, đảm bảo tính thực tiễn và phù hợp với các quy định của pháp luật; Đến nay đã ban hành đầy đủ các Quy chế, Quy định, thường xuyên cập nhật hoặc điều chỉnh cho phù hợp trong từng giai đoạn của Công ty.
 - ✓ Tổ chức bộ máy Công ty: Công ty đang xây dựng bộ máy tinh gọn và hiệu quả, đáp ứng yêu cầu công việc.
- ❖ Các biện pháp kiểm soát:
 - ✓ Công ty đã ban hành các quy định, quy chế nhằm kiểm tra, giám sát chặt chẽ các hoạt động của Công ty. Trong năm 2011 Công ty được đánh giá là tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết/ Quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong việc triển khai các hoạt động của Công ty.

4. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2012:

- ❖ Hoàn thành thiết kế bản vẽ thi công và dự toán Phân kỳ 1: Thiết kế Phân kỳ 1 quyết định quy mô và mức đầu tư phân kỳ 1, quyết định sự thành công của Phân kỳ 1. Chính vì vậy, Công ty tiếp tục nghiên cứu, cập nhật tình hình thị trường, tình hình kinh tế xã hội, các yếu tố khác có thể ảnh hưởng đến Dự án cũng như Phân kỳ 1 của Dự án để phân tích, đánh giá từ đó phối hợp với đơn vị tư vấn thiết kế cân nhắc quy mô đầu tư, mức đầu tư của Phân kỳ 1 cho phù hợp với tình hình thực tế.
- ❖ Triển khai đầu tư xây dựng Phân kỳ 1 của Dự án: Phân kỳ 1 của Dự án có ý nghĩa rất quan trọng đối với Công ty và là bước khởi đầu của Dự án,

việc khởi công Phân kỳ 1 sẽ tạo một đòn bẩy thu hút nhà đầu tư hợp tác đầu tư vào chính Phân kỳ 1 và các Phân kỳ tiếp theo của Dự án, qua công tác hợp tác đầu tư. Đồng thời, Phân kỳ 1 của Dự án sớm hoàn thành, đi vào hoạt động sẽ nắm bắt được tất cả các cơ hội thị trường. Sự thành công của Phân kỳ 1 sẽ quyết định sự phát triển của Dự án cũng như của Công ty PAP. Do đó, ngay sau khi hoàn thiện các thủ tục liên quan, đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định hiện hành, Công ty sẽ tiến hành khởi công xây dựng Phân kỳ 1 của Dự án.

- ❖ Triển khai xây dựng Nhà văn phòng PAP: Để ổn định hoạt động của Công ty cũng như thuận tiện cho việc quản lý Dự án, Công ty sẽ nghiên cứu, cân nhắc và xem xét triển khai xây dựng một phần công trình Nhà văn phòng PAP vừa đủ nhu cầu sử dụng thực tế của Công ty.
- ❖ Hợp tác đầu tư: Công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác tìm kiếm các đối tác trong và ngoài nước tham gia hợp tác đầu tư Dự án.
- ❖ Các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản năm 2012 của PAP, dự kiến như sau:

Dvt: Tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	440,00	
2	Doanh thu	67,36	
3	Lợi nhuận trước thuế	0,15	
4	Lợi nhuận sau thuế	0,11	
5	Thuế và các khoản nộp NSNN	0,04	

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN:

1. Kiểm toán độc lập:

- ❖ Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Kiểm toán VACO.
- ❖ Ý kiến kiểm toán độc lập: Báo cáo tài chính của Công ty phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2011 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực Kế toán Việt Nam, chế độ Kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan.
- ❖ Các nhận xét đặc biệt: Không.

(Đính kèm Báo cáo tài chính đã được kiểm toán).

2. Kiểm toán nội bộ:

- ❖ Kiểm toán nội bộ do Ban kiểm soát Công ty thực hiện, có ý kiến như sau:
 - ✓ Năm 2011 HĐQT, Ban Giám đốc và các phòng chức năng Công ty đã tuân thủ nghiêm túc các nội quy, quy chế quản lý nội bộ cũng như các quy định của Nhà nước và cấp trên. Các thành viên đều đã thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ đảm trách.
 - ✓ Báo cáo tài chính của năm 2011 đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty và được trình bày theo đúng và đầy đủ các mẫu biểu như quy định của Bộ Tài chính.

Trang 8/12

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VACO
 CHỖ CHỮ KÝ VÀ CHỮ ĐÓNG

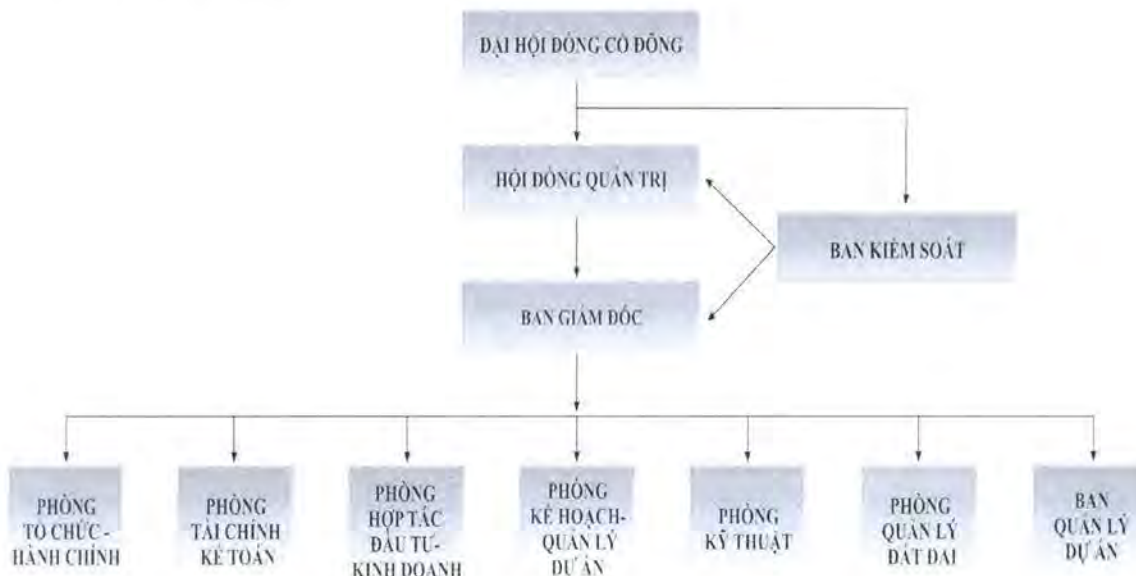
- ✓ Ban Kiểm soát đánh giá tình hình tài chính của Công ty đến thời điểm kết thúc năm 2011 là rõ ràng và lành mạnh.
- ✓ Ban kiểm soát nhất trí với các số liệu trên Báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty đã lập và được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO số 010/VACO/BCKT.NV2 ngày 01/02/2012.
- ❖ Các nhận xét đặc biệt: Không.

V. CÁC CÔNG TY LIÊN QUAN:

- ❖ Công ty hiện đang nắm giữ 10% Vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Bê tông Công nghệ cao (Sopewaco), tương đương số vốn đã góp 8 tỷ đồng.

VI. TỔ CHỨC NHÂN SỰ:

1. Sơ đồ tổ chức:



2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

2.1 Ông Nguyễn Mạnh Hiền - Chủ tịch HĐQT

- ✓ Sinh ngày: 27/04/1960
- ✓ Quê quán: Hải Phòng
- ✓ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Địa chất công trình thủy văn.
- ✓ Ngoại ngữ: Anh văn.
- ✓ Quá trình công tác: Đã có hơn 24 năm công tác trong Ngành Dầu khí, đã đảm nhiệm các chức vụ: Giám đốc xí nghiệp cảng Dịch vụ Dầu khí, Phó Giám đốc Công ty Dịch vụ kỹ thuật Dầu khí (PTSC); Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty chế biến và kinh doanh sản phẩm dầu mỏ (PDC); Từ tháng 05/2008 là Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An.



2.2 Ông Trần Ngọc Dũng - Ủy Viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty

- ✓ Sinh ngày: 22/08/1962
- ✓ Quê quán: Nam Định.
- ✓ Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, Thạc sỹ MBA.
- ✓ Ngoại ngữ: Anh văn.
- ✓ Quá trình công tác: Đã có hơn 25 công tác trong Ngành Dầu khí, đã đảm nhiệm các chức vụ: Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH chế biến suất ăn Dầu khí; Giám đốc Xí Nghiệp Dịch vụ Dầu khí PTSC Đà Nẵng; Chủ tịch/Giám đốc Công ty TNHH Cảng Dịch Vụ Dầu khí; Phó TGD Tổng Công ty PTSC; Từ tháng 05/2008 đến nay là Ủy viên HĐQT, Giám đốc Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An.

2.3 Ông: Trần Thanh Tùng - Phó Giám đốc

- ✓ Sinh ngày: 27/9/1959
- ✓ Quê quán: Xã An Bồi, Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình.
- ✓ Trình độ: Cử nhân Tài chính kế toán.
- ✓ Ngoại ngữ: Anh văn.
- ✓ Quá trình công tác: Đã có nhiều năm công tác trong lĩnh vực tài chính kế toán, đã đảm nhận các vị trí Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng TCKT của: Xí nghiệp nhà ở Công ty PTSC; Công ty Liên doanh Dầu khí Mekong (PetroMekong); Ban QLDA đường ống dẫn khí Phú Mỹ - Dự án Khí - Điện Nhơn Trạch; Công ty chế biến và kinh doanh sản phẩm dầu mỡ (PDC); Từ tháng 8/2008 đến nay là Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An.

2.4 Ông: Trần Ngọc Tôn – Phó Giám đốc

- ✓ Sinh ngày: 14/2/1963.
- ✓ Quê quán: Đại An, Vụ Bản, Nam Định.
- ✓ Trình độ: Kỹ sư Kinh tế máy, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Tiến sĩ Kinh tế.
- ✓ Quá trình công tác: Đã đảm nhận các vị trí: Phó Giám đốc Chi nhánh Công ty Bảo hiểm Dầu khí tại Vũng Tàu; Phó Giám đốc Công ty Bảo hiểm Dầu khí khu vực Đông Nam Bộ; Giám đốc Công ty Bảo hiểm Dầu khí khu vực Đông Nam Bộ; Từ tháng 11/2008 đến nay là Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An.

2.5 Ông: Trần Xuân Chiến- Phó Giám đốc

- ✓ Sinh ngày: 29/3/1980
- ✓ Quê quán: Nam Định
- ✓ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng



170
CỔ
CƠ
KHAI
THÁC
CẢNG
PHƯỚC AN

- ✓ Ngoại ngữ: Anh văn
 - ✓ Quá trình công tác: Đã đảm nhận công tác kỹ thuật tại Ban Quản lý dự án thuộc Tổng Công ty Xây dựng Công trình Giao thông I tại Cần Thơ, Công ty Cổ phần Tư vấn Châu Á Thái Bình Dương tại Hà Nội; Chỉ huy trưởng công trình – Tổng Công ty Cổ phần Kỹ thuật SEEN; Trưởng phòng Đầu tư, Trưởng phòng Kỹ thuật - Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An. Từ tháng 4/2011 đến nay là Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An.
3. **Thay đổi Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong năm:** Không.
 4. **Quyền lợi của Ban Giám đốc:**
 - ❖ Tiền lương, tiền thưởng và các quyền lợi khác của Ban Giám đốc Công ty được hưởng theo Quy chế trả lương, trả thưởng hiện hành của Công ty.
 5. **Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:**
 - ❖ Tổng số CBCNV có mặt đến ngày 31/12/2011 là 79 người (trong đó: Không chuyên trách 6, Chuyên trách + kiêm nhiệm: 73 người); Các chế độ của CBCNV Công ty được hưởng theo Quy chế trả lương, trả thưởng hiện hành của Công ty.
 6. **Thay đổi thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban kiểm soát trong năm như sau:**
 - ❖ Ngày 18/07/2011, Ông Nguyễn Đức Hạnh – được bổ nhiệm và giữ chức Ủy viên HĐQT thay thế Ông Bùi Hữu Hậu.
 - ❖ Ngày 18/07/2011, Ông Vũ Chí Hùng – được bổ nhiệm và giữ chức Thành viên Ban Kiểm soát thay thế Bà Trịnh Thị Hồng Hạnh.

VII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

HĐQT Công ty gồm 05 thành viên như sau:

- Ông Nguyễn Mạnh Hiền - Chủ tịch HĐQT.
- Ông Trần Ngọc Dũng - Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty.
- Ông Nguyễn Đức Hạnh - Ủy viên HĐQT.
- Ông Phạm Xuân Bách - Ủy viên HĐQT.
- Ông Trần Đức Trương - Ủy viên HĐQT.

Ban kiểm soát Công ty:

- Ông Bùi Hữu Giang - Trưởng ban Kiểm soát.
- Ông Vũ Chí Hùng - Thành viên Ban Kiểm soát.
- Ông Lưu Hoài Nam - Thành viên Ban Kiểm soát.

Thù lao HĐQT, BKS của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 phê duyệt, cụ thể như sau: Đối với thành viên HĐQT và BKS chuyên trách: hưởng lương theo Quy chế trả lương, trả thưởng hiện hành của Công ty PAP. Đối với các thành viên HĐQT không chuyên trách là 5.000.000đ/thành viên/tháng và thành viên BKS không chuyên trách là 3.000.000đ/ thành viên/tháng.

(006)
V.G.
P.H.
H.B.
T.H.C.
U.C.
(CH)

2. Thông tin Cổ đông và các thành viên góp vốn của Công ty:

Stt	Tên Cổ đông	Số cổ phần sở hữu (cổ phần)	Tỷ lệ góp vốn Điều lệ (%)	Giá trị vốn góp (tỷ đồng)	Ghi chú
1	Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC)	25.000.000	50	250	
2	Tổng Công ty Phát triển Khu công nghiệp (Sonadezi)	7.500.000	15	75	
3	Công ty Máy và Thiết bị Dầu khí (PV Machino)	5.000.000	10	50	
4	Tổng công ty Dầu Việt Nam (PV Oil)	5.000.000	10	50	
5	Các cổ đông khác	1.500.000	3	15	
Tổng cộng		44.000.000	88	440	

Trân trọng.

Nơi nhận:

- UB CKNN, Sở GD&ĐT;
- Chủ tịch HĐQT PAP (để b/c);
- Trưởng BKS PAP;
- Website PAP;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC



Trần Ngọc Dũng

347
Y
X
N
T
C
A
N
I
Đ